

Thứ hai ngày 25/11/2024

Tên hoạt động TDKN: Bật liên tục vào vòng
Thuộc lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên vận động, biết bật liên tục vào vòng theo hướng dẫn của cô.
- Rèn cho trẻ kỹ năng bật liên tục vào vòng, có kỹ năng chơi trò chơi dân gian “Lộn cầu vòng”
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Vạch chuẩn, vòng thể dục

III. Tiến hành:

***HD1: Khởi động**

- Cô và trẻ làm đoàn tàu, đi theo đội hình vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau. Đứng về đội hình vòng tròn.
- Cô dẫn dắt trẻ vào hoạt động.

***HD2: Trọng động**

a) Bài tập phát triển chung.

- BTPTC "Chim sẻ"
- ĐT2: Chim vỗ cánh
- ĐT3: Chim mổ thóc
- ĐT4: Chim bay
- ĐTNM: ĐT4

b) VĐCB: Bật liên tục vào vòng

- Cô giới thiệu tên vận động “Bật liên tục vào vòng”
- Cô làm mẫu lần 1 cho trẻ quan sát
- Lần hai cô tập và phân tích động tác:
- TTCB: Cô đứng trước vòng, khi có hiệu lệnh bật cô dùng sức bật của đôi chân bật liên tục vào 3 vòng rồi bật ra ngoài cuối cùng cô đi về cuối hàng.
- Cô mời một trẻ lên làm mẫu (cô sửa sai)
- Cho lần lượt từng trẻ hai đội lên thực hiện (cô chú ý sửa sai)
- Hai đội thi đua (cô động viên khuyến khích trẻ)

- Cùng cố: hỏi trẻ tên vận động vừa tập.

- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động

c)TCVD: Lộn cầu vòng.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.

- Cách chơi: cô cho 2 trẻ đứng quay mặt vào nhau, 2 tay trẻ cầm vào nhau đưa lần lượt lên cao kết hợp với bài đồng dao “lộn cầu vòng”

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Trẻ chơi cô bao quát

- Cô nhận xét sau chơi.

HD3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 1-2 vòng.

IV. Đánh giá cuối ngày

Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học : NBTN: Cái thìa
Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nói được tên cái thìa, màu sắc, tác dụng của cái thìa.
- Rèn kỹ năng nói, phát âm rõ ràng, phát triển vốn từ cho trẻ, rèn cho trẻ nói được câu có 5-6 từ.
- Giáo dục trẻ ngoan ngoãn, biết giữ gìn đồ dùng của mình.

II. Chuẩn bị

- Cái thìa (vật thật)
- Mỗi trẻ 1 cái thìa (đủ cho trẻ)
- Nhạc bài mời bạn ăn.

III. Tiến hành

HD1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát bài : Mời bạn ăn
- Cô dẫn dắt vào bài

HD2: NBTN: Cái thìa

- TC: Tập tầm vông
- Đây là cái gì?
- Cô phát âm: “cái thìa” (Cô cho trẻ nói từ: cái thìa)
- Cái thìa có màu gì?
- Cái thìa dùng để làm gì ?
- Cô cho trẻ nói từ “cái thìa để xúc cơm ạ”
- Cô mời nhiều cá nhân trẻ nói, chú ý sửa sai
- > Giáo dục : Cái thìa là đồ dùng trong gia đình, giúp các con xúc cơm ăn đây.

HD3: Củng cố

- *TC : Bé nào giỏi nhất
- Cô cho trẻ làm động tác xúc cơm ăn
- + Trẻ vừa làm vừa nói : Xúc cơm ăn nhanh nào
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá cuối ngày

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edocs.srms.edu.vn lúc 14:02 18/02/2025
bởi Nguyễn Thị Ngân (q31313310_nganht) – Trường Mầm non Quang Trung

Thứ 4 ngày 27/11/2024

Tên hoạt động học NBPB: Cái giường – cái tủ
Thuộc lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên được một số đồ dùng(giường – tủ), biết công dụng của đồ dùng
- Rèn kỹ năng phân biệt được các đồ dùng qua trò chơi
- Có nề nếp học tập, biết giữ gìn đồ dùng

II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh bữa cơm gia đình
- Cái giường – tủ (mô hình)
- Tranh lô tô: cái bát, cái thìa đủ cho trẻ
- 2 ngôi nhà gắn (tranh giường – tủ) để trẻ chơi trò chơi

III. Tiến hành:

HĐ1: Ôn định tổ chức

- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh giờ ăn cơm của gia đình và trò chuyện
- Gia đình nhà bạn nhỏ đang làm gì?
- Tay bạn nhỏ cầm gì để ăn cơm?
- Cô khai quát và dẫn dắt vào bài.

HĐ2: NBPB Giường – tủ

***Cái giường:**

- Cô đưa cái giường ra hỏi trẻ đây là cái gì?
- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân cùng đọc (Cái giường).
- Cái giường này dùng để làm gì?
- Cô tổng hợp: Đây là cái giường, là đồ dùng trong gia đình, cái giường dùng để cho các con nằm ngủ.

*** Cái tủ:**

- TC: Trời tối trời sáng
- Cô đưa cái tủ (mô hình) hỏi trẻ đây là cái gì?.
- Cho cả lớp, nhóm, tổ, cá nhân trẻ đọc (Cái tủ).
- Cái tủ dùng để làm gì?

- Cho trẻ nói từ “Cái tủ để đựng quần áo”

*Cô tổng hợp: Đây là cái tủ là đồ dùng trong gia đình, dùng để đựng quần áo.

***So sánh cái giường và cái tủ.**

- *Giống nhau:*

- Đều là đồ dùng trong gia đình.

* *Khác nhau:*

- Cái giường dùng để nằm ngủ

- Cái tủ dùng để đựng quần áo

HD3 Trò chơi.

*TC 1: “Vật gì biến mất”

- Trên bàn cô xuất hiện cái giường, cái tủ, lần lượt cho từng đồ dùng biến mất và cho trẻ trả lời.

*TC 2: “Tìm đúng nhà”

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 lô tô tương ứng với giường hoặc tủ. Cho trẻ vừa đi vừa hát, khi kết thúc lời bài hát cô nói: “Tìm đúng nhà” thì trẻ cầm lô tô nào thì về nhà có bức tranh đó.

- Cô hướng dẫn trẻ chơi từ 2- lần

- Kết thúc

IV. Đánh giá cuối ngày

Thứ 5 ngày 28/11/2024

Tên hoạt động học: Thơ: Ấm và cháo
Thuộc lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên bài thơ, đọc bài thơ “ấm và cháo” cùng cô, hiểu nội dung bài thơ
- Rèn kỹ năng nói, biết trả lời câu hỏi khi được hỏi, phát triển vốn từ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà, cha mẹ

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa cho bài thơ: “Ấm và cháo”
- Hình ảnh “Ấm, cháo”

III. Tiến hành:

HD1: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ xem hình ảnh “Ấm, cháo”
- Cô dẫn dắt vào bài

HD2: Dạy trẻ đọc bài thơ “Ấm và cháo”

- Cô giới thiệu tên bài thơ “Ấm và cháo”, nhà thơ Vũ Thị Minh Tâm
- Cô đọc diễn cảm lần 1 cho trẻ nghe + Giảng nội dung
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa
- Dạy cả lớp đọc thơ cùng cô 3-4 lần (cô sửa sai).
- Dạy đọc theo nhóm (cô sửa sai)
- Dạy đọc theo tổ (cô sửa sai)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân đọc (cô chú ý sửa sai).
- Cho trẻ đọc lại bài thơ 1 lần

*** Đàm thoại**

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
- Ấm để làm gì? (Để đun nước)
- Khi nước sôi, ầm kêu ntn? (kêu o, o.)
- Cháo để làm gì? (để rán)
- Mỡ trong cháo kêu ntn?(kêu xèo , xèo)

- Cô giáo dạy trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình.

HĐ3: Kết thúc

- Cho trẻ nắm tay nhau vừa đi vừa đọc bài thơ: “Ấm và chào”

IV. Đánh giá cuối ngày

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống educ.smas.edu.vn lúc 14:02 18/02/2025
bởi Nguyễn Thị Ngân (931313310_Ngannt) – Trường Mầm non Quang Trung

Thứ sáu ngày 29/11/2024

Tên hoạt động học: Tạo hình “Nặn đôi đũa”
Thuộc lĩnh vực: PTNNTCKNXH - TM

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết nặn đôi đũa theo hướng dẫn của cô
- Rèn cho trẻ sự khéo léo của đôi bàn tay, rèn kỹ năng bóp đất, lăn dọc thành đôi đũa.
- Giáo dục trẻ không bôi đất nặn lên quần áo, nặn xong lau tay vào khăn.

II. Chuẩn bị:

- Bảng, đất nặn, đĩa đựng sản phẩm, khăn lau
- Mẫu của cô: đôi đũa

III. Tiến hành:

HD1: Ổn định tổ chức

- Cho trẻ kể tên các đồ dùng trong gia đình.

HD2: Dạy trẻ nặn “Đôi đũa”

- TC: Trời tối trời sáng
- Đây là cái gì?
- Đôi đũa này màu gì? Các con có muốn nặn đôi đũa giống cô không?
- Lần 1: Không phân tích
- Lần 2: Cô phân tích cách nặn:

Tay phải là tay cầm thìa cô cầm đất nặn và cô dùng các đầu ngón tay bóp đất cho đất mềm ra. Cô chia đất thành nhiều phần nhỏ, cô lấy 1 phần đất nặn đặt lên bảng, tay trái là tay cầm bát cô giữ bảng, cô đặt đất nặn trong lòng bàn tay phải các ngón tay cô cong lên, cô lăn dọc đất nặn cho đất dài ra. Cô chỉ lăn đất trong lòng bàn tay.

- Cô vừa nặn đất màu gì?
- Cô nặn được cái gì?
- Nặn xong cô lau tay vào khăn cho đôi tay sạch sẽ.

Trẻ thực hiện:

- Cô cho trẻ nặn trên không
- Giáo dục: trẻ không được bôi đất nặn lên quần áo, nặn xong phải lau tay vào khăn cho tay sạch sẽ.
- Khi trẻ nặn cô quan sát bao quát

HĐ3: Nhận xét sản phẩm

- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình.
- Cô nhận xét chung cả lớp, động viên, khen ngợi trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày**GIÁO VIÊN****PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:02 18/02/2025
bởi Nguyễn Thị Ngân (q31313310_ngannt) – Trường Mầm non Quang Trung